MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH

QUY ĐỊNH SỐ 225-QĐ/TW NGÀY 14/10/2026

VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG



Vietcombank

BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY



NỘI DUNG CHÍNH

1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ
2. CÔNG TÁC KIỂM TRA , GIÁM SÁT
3. THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM TRONG KIỂM TRA, GIÁM SÁT
4. THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG
5. GIẢI QUYẾT TỐ CÁO ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN
6. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG
7. ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, SINH HOẠT ĐẢNG, CẤP ỦY

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

KIỂM TRA CỦA ĐẢNG

Việc các tổ chức đảng xem xét, đánh giá, kết luận về ưu điểm, khuyết điểm hoặc vi phạm (nếu có) của cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên trong việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước

GIÁM SÁT CỦA ĐẢNG

Việc các tổ chức đảng quan sát, theo dõi, nắm bắt, xem xét, đánh giá, kết luận hoạt động nhằm kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh để cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên được giám sát chấp hành nghiêm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có). Hình thức giám sát bao gồm giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề; giám sát chuyên đề khi cần thiết thì thực hiện thẩm tra, xác minh.

ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Gồm: Chi uỷ, chi bộ, đảng uỷ bộ phận, ban thường vụ đảng uỷ, đảng uỷ từ cấp trực thuộc cơ sở trở lên; uỷ ban kiểm tra; các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ; đảng viên.

CHỦ THỂ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Gồm: Chi bộ, đảng uỷ bộ phận, ban thường vụ đảng uỷ, đảng uỷ từ cấp trực thuộc cơ sở trở lên; uỷ ban kiểm tra; các ban đảng, văn phòng cấp uỷ (gọi chung là các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ).

TỐ CÁO TRONG ĐẢNG

Việc công dân, đảng viên báo cho tổ chức đảng hoặc cán bộ, đảng viên có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước của tổ chức đảng hoặc đảng viên mà người tố cáo cho là gây thiệt hại hoặc đe doạ gây thiệt hại đến lợi ích của Đảng, Nhà nước, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức hoặc cá nhân.

THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

Việc các cấp uỷ, tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên có vi phạm đến mức phải xử lý bằng một trong những hình thức kỷ luật được quy định tại Khoản 2, Điều 35 Điều lệ Đảng.

KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG

Việc tổ chức đảng, đảng viên bị thi hành kỷ luật thực hiện quyền của mình theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Đảng, đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét lại quyết định kỷ luật đảng khi có căn cứ, cơ sở cho rằng quá trình kiểm tra, xem xét, quyết định kỷ luật đối với mình chưa đúng với quy định của Đảng, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị kỷ luật.

CÔNG TÁC KIỂM TRA
CẤP UỶ, TỔ CHỨC ĐẢNG

CHỦ THỂ KIỂM TRA
Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ các cấp

ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA
- Tổ chức đảng thuộc phạm vi quản lý, trước hết là cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp; các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ.
- Đảng viên thuộc phạm vi quản lý, trước hết là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp mình quản lý, cán bộ giữ cương vị chủ chốt hoặc được giao các nhiệm vụ quan trọng.

NỘI DUNG KIỂM TRA
- ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG

a) Việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
b) Việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng.
c) Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quản lý, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của đảng viên.
d) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải cách pháp luật và tư pháp.
đ) Việc lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.
e) Việc tuyển dụng, tiếp nhận, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nâng ngạch, chuyển ngạch, bố trí, sử dụng, giới thiệu ứng cử, bầu cử, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ.
g) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.
h) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên.
i) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định về phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN

Tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp uỷ viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên

CÔNG TÁC KIỂM TRA

CÁC CƠ QUAN THAM MƯU, GIÚP VIỆC CẤP UỶ

ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

- Chi uỷ, chi bộ, cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, trước hết là cấp dưới trực tiếp.
- Đảng viên thuộc lĩnh vực phụ trách và các đối tượng khác do cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cùng cấp giao.

NỘI DUNG KIỂM TRA

Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công phụ trách và những nội dung do cấp uỷ giao.

THẨM QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch và sử dụng bộ máy của cơ quan mình tiến hành kiểm tra hoặc phối hợp với uỷ ban kiểm tra và các cơ quan tham mưu, giúp việc khác của cấp uỷ để tiến hành công tác kiểm tra.

b) Phối hợp với uỷ ban kiểm tra cùng cấp tham mưu, giúp cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra của cấp uỷ hằng năm thuộc lĩnh vực phụ trách; tham gia hoặc cử cán bộ tham gia các cuộc kiểm tra của cấp uỷ hoặc chủ trì kiểm tra khi được cấp uỷ giao.

c) Giúp cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ theo dõi, đôn đốc tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; tham gia ý kiến và giúp cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ kết luận các nội dung kiểm tra thuộc lĩnh vực được giao.

d) Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, được yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên có liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc kiểm tra và phải giữ bí mật nội dung thông tin, tài liệu.

đ) Qua kiểm tra, yêu cầu đối tượng kiểm tra kịp thời khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm; nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm thì đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

e) Đề nghị cơ quan có thẩm quyền giám định chuyên môn, kỹ thuật liên quan đến nội dung kiểm tra.

CÔNG TÁC KIỂM TRA

ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP

- KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM

ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM

a) Đối với tổ chức đảng: Các tổ chức đảng cấp dưới, trước hết là cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp dưới trực tiếp; cấp uỷ, tổ chức đảng thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của cấp uỷ cùng cấp.

b) Đối với đảng viên: Đảng viên, trước hết là cấp uỷ viên cùng cấp, đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý khi có dấu hiệu vi phạm; khi cần thiết thì kiểm tra đảng viên do tổ chức đảng cấp dưới quản lý.

PHÁT HIỆU, XÁC ĐỊNH DẤU HIỆU VI PHẠM THÔNG QUA

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra của các cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế và giám sát của Nhân dân.

b) Báo cáo, kiến nghị của cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới; của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân.

c) Tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên; việc bình xét, phân tích chất lượng đảng viên, tổ chức đảng.

d) Tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của tổ chức đảng, đảng viên và Nhân dân.

đ) Phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng đã được kiểm chứng.

e) Phần mềm giám sát, hệ thống cơ sở dữ liệu số.

- KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT
- KIỂM TRA VIỆC THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG
- KIỂM TRA TÀI CHÍNH CỦA CẤP UỶ CẤP DƯỚI VÀ CỦA CƠ QUAN TÀI CHÍNH CẤP UỶ CÙNG CẤP
- XEM XÉT, KẾT LUẬN NHỮNG TRƯỜNG HỢP VI PHẠM KỶ LUẬT, QUYẾT ĐỊNH HOẶC ĐỀ NGHỊ CẤP THẨM QUYỀN THI HÀNH KỶ LUẬT.
- GIẢI QUYẾT TỐ CÁO, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG THEO THẨM QUYỀN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN

(chi tiết tại Chương IV, Chương V của Quy định)

CÔNG TÁC GIÁM SÁT
CẤP UỶ, TỔ CHỨC ĐẢNG

CHỦ THỂ GIÁM SÁT
Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ các cấp

ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT
- Tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi quản lý



NỘI DUNG GIÁM SÁT
- Đối với tổ chức đảng

a) Việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
b) Việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng.
c) Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quản lý, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của đảng viên.
d) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải cách pháp luật và tư pháp.
đ) Việc lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.
e) Việc tuyển dụng, tiếp nhận, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nâng ngạch, chuyển ngạch, bố trí, sử dụng, giới thiệu ứng cử, bầu cử, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ.
g) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.
h) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên.
i) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định về phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Đối với đảng viên

Tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp uỷ viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên

CÔNG TÁC GIÁM SÁT

CÁC CƠ QUAN THAM MƯU, GIÚP VIỆC CẤP ỦY



ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

- Chi uỷ, chi bộ, cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, trước hết là cấp dưới trực tiếp.
- Đảng viên thuộc lĩnh vực phụ trách và các đối tượng khác do cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cùng cấp giao.

NỘI DUNG GIÁM SÁT

- ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG

a) Việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đối tượng giám sát.

b) Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thuộc lĩnh vực phụ trách và những nội dung do cấp uỷ giao.

- ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN

Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp uỷ viên liên quan đến lĩnh vực phụ trách của đối tượng giám sát

CÔNG TÁC GIÁM SÁT

ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP

ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

- Đối với tổ chức đảng: Các tổ chức đảng cấp dưới, trước hết là cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp dưới trực tiếp.
- Đối với đảng viên: Cấp uỷ viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý, khi cần thiết giám sát đảng viên do cấp dưới quản lý.



NỘI DUNG GIÁM SÁT

- ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG

a) Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, của cấp uỷ cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước.
b) Việc ban hành các văn bản triển khai thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
c) Việc thực hiện các kết luận, quyết định kiểm tra, giám sát và kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.
d) Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

- ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN

(Kể cả cấp uỷ viên cùng cấp và cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý)
a) Việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, của cấp uỷ cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước.
b) Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, quy chế làm việc, chế độ công tác.
c) Tư tưởng chính trị, giữ gìn đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương theo các quy định của Đảng.
d) Về tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp uỷ viên và trong thực hiện nhiệm vụ đảng viên.
e) Việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CHI BỘ

Xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra, giám sát đảng viên trong chi bộ thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Tập trung kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của chi bộ, nhiệm vụ do chi bộ phân công và quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm. Giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề đối với đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao



Giải quyết tố cáo và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên trong chi bộ về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ chi bộ giao, nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ cấp trên giao).



THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM
TRONG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

CẤP UỶ, TỔ CHỨC ĐẢNG

ĐỐI VỚI CHỦ THỂ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, xác định rõ nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành, thành phần đoàn kiểm tra, giám sát chuyên đề.
b) Yêu cầu các tổ chức đảng và đảng viên có liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu theo nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề và phải giữ bí mật thông tin, tài liệu.
c) Thông báo phân công cấp uỷ viên thực hiện việc giám sát thường xuyên, thành lập các tổ (đoàn) giám sát thường xuyên; cấp uỷ viên được phân công thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên; các tổ (đoàn) giám sát thường xuyên được yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu, văn bản theo nội dung giám sát và chịu trách nhiệm về bảo mật các nội dung, thông tin, tài liệu được cung cấp; có trách nhiệm báo cáo kết quả giám sát bằng văn bản cho chủ thể giám sát theo quy định.
d) Trực tiếp kiểm tra hoặc giao uỷ ban kiểm tra tiến hành kiểm tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên; xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với các tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm đến mức phải xử lý.
đ) Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chuyên đề, cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ thẩm tra, xác minh, phân tích, đánh giá, nhận xét về ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân; rút kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo, về tổ chức thực hiện; bổ sung, sửa đổi những vấn đề cần thiết; cử cấp uỷ viên trực tiếp chỉ đạo, giám sát tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên sửa chữa, khắc phục yếu kém, khuyết điểm, vi phạm; phân công cấp uỷ viên, cán bộ theo dõi địa bàn trực tiếp chỉ đạo, giám sát tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên chấp hành kết luận, kiến nghị kiểm tra, giám sát.
e) Quyết định bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, kiến nghị tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thu hồi các văn bản trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
g) Đề nghị cơ quan có thẩm quyền giám định chuyên môn, kỹ thuật liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

a) Chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng về kiểm tra, giám sát, các quyết định, kết luận, yêu cầu của chủ thể kiểm tra, giám sát; báo cáo, giải trình đầy đủ, trung thực về các nội dung được yêu cầu.
b) Không để lộ nội dung kiểm tra, giám sát cho tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết; không được sử dụng thiết bị ghi âm, ghi hình, thu phát sóng khi làm việc với chủ thể kiểm tra, giám sát.
c) Được sử dụng bằng chứng có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát để báo cáo, giải trình; bảo lưu ý kiến và đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét lại nhận xét, đánh giá, kết luận, quyết định đối với mình hoặc việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục, nội dung, yêu cầu, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát.

THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM
TRONG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

CÁC CƠ QUAN THAM MƯU, GIÚP VIỆC CẤP ỦY

Xây dựng chương trình, kế hoạch và sử dụng bộ máy của cơ quan mình hoặc phối hợp với uỷ ban kiểm tra và các cơ quan tham mưu, giúp việc khác của cấp uỷ để tiến hành công tác giám sát; cử cán bộ tham gia các đoàn giám sát của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cùng cấp hoặc cấp trên.

Phối hợp với uỷ ban kiểm tra cùng cấp tham mưu, giúp cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch giám sát của cấp uỷ hằng năm thuộc lĩnh vực phụ trách.

Các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ và cán bộ, công chức được phân công theo dõi lĩnh vực, địa bàn khi thực hiện nhiệm vụ giám sát được yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi phụ trách báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc giám sát và phải giữ bí mật nội dung thông tin, tài liệu đó.

Qua giám sát, kịp thời nhắc nhở đối tượng được giám sát phát huy ưu điểm, khắc phục, sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm; nếu phát hiện tổ chức đảng hoặc đảng viên có dấu hiệu vi phạm thì báo cáo hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Nếu phát hiện tổ chức đảng cấp dưới hoặc đảng viên không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc ban hành các văn bản trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì báo cáo cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cùng cấp xem xét, xử lý.

THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM
TRONG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP



a) Uỷ ban kiểm tra các cấp căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và tình hình thực tế để xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát, xác định rõ nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành, tổ chức thành phần đoàn giám sát.

b) Uỷ ban kiểm tra phân công thành viên uỷ ban dự các cuộc họp của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cùng cấp; cử cán bộ cơ quan uỷ ban kiểm tra dự các hội nghị của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp dưới, kể cả tổ chức đảng cấp dưới cách cấp có đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý cùng công tác và sinh hoạt cấp uỷ, sinh hoạt đảng, tổ chức đảng cấp dưới cách cấp có vị trí, vai trò quan trọng trong hệ thống chính trị, khu vực doanh nghiệp nhà nước.

c) Thành viên uỷ ban kiểm tra, đoàn giám sát và cán bộ được giao nhiệm vụ được yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên giải trình, cung cấp tài liệu, báo cáo về các nội dung giám sát; có trách nhiệm bảo mật thông tin, tài liệu và chịu trách nhiệm về việc giám sát trước uỷ ban kiểm tra.

d) Qua giám sát phải kịp thời báo cáo, kiến nghị cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên được giám sát phát huy ưu điểm, nhắc nhở, uốn nắn, khắc phục, sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm.

đ) Nếu phát hiện cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới ban hành văn bản trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì uỷ ban kiểm tra yêu cầu xem xét lại, nếu không khắc phục, xử lý thì báo cáo cấp uỷ cùng cấp xem xét trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan.

e) Qua giám sát nếu phát hiện tổ chức đảng cấp dưới hoặc đảng viên có dấu hiệu vi phạm thì quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

HÌNH THỨC

01.

ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG

Khiển trách, cảnh cáo, giải tán.

02.

ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC

Khiển trách, cảnh cáo, cách chức (nếu có chức vụ), khai trừ.

03.

ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN DỰ BỊ

Khiển trách, cảnh cáo.

THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

THẨM QUYỀN THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN VI PHẠM

THẨM QUYỀN CỦA CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG CÁC CẤP

CHI BỘ

- Quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong chi bộ (kể cả cấp uỷ viên các cấp, đảng viên thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý)
- Báo cáo cấp có thẩm quyền sau khi kỷ luật khiển trách, cảnh cáo cấp uỷ viên các cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý.
- Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định: Cách chức, khai trừ cấp uỷ viên của chi bộ; kỷ luật cấp uỷ viên từ cấp đảng uỷ trực thuộc cơ sở trở lên và cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý vi phạm nhiệm vụ do cấp trên giao.

ĐẢNG UỶ BỘ PHẬN

- Thẩm tra đề nghị thi hành kỷ luật của chi bộ; báo cáo đề nghị cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp trên quyết định theo thẩm quyền.

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG UỶ TRỰC THUỘC CƠ SỞ

- Quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong đảng bộ, trừ cấp uỷ viên cùng cấp hoặc cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý.

ĐẢNG UỶ TRỰC THUỘC CƠ SỞ

- Quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên trong đảng bộ; cách chức cấp uỷ viên cấp dưới.
- Khiển trách, cảnh cáo cấp uỷ viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, sinh hoạt đảng, nhiệm vụ do cấp uỷ cùng cấp giao.
- Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nếu các đối tượng trên vi phạm nhiệm vụ chuyên môn đến mức phải kỷ luật.
- Báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên quyết định khi tất cả cấp uỷ viên của chi bộ và đảng bộ trực thuộc cơ sở đều bị thi hành kỷ luật.

THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

THẨM QUYỀN THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN VI PHẠM

THẨM QUYỀN CỦA CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG CÁC CẤP

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG UỶ CƠ SỞ

- Quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên; khiển trách, cảnh cáo cấp uỷ viên cấp dưới (trừ cấp uỷ viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý).

ĐẢNG UỶ CƠ SỞ

- Quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên; cách chức cấp uỷ viên cấp dưới (trừ cấp uỷ viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý).
- Khiển trách, cảnh cáo cấp uỷ viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, sinh hoạt đảng, nhiệm vụ do cấp uỷ giao.

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH UỶ, THÀNH UỶ VÀ ĐẢNG UỶ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

- Quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên (trừ cấp uỷ viên cùng cấp).
- Khiển trách, cảnh cáo cấp uỷ viên cùng cấp (trừ đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý) vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, sinh hoạt đảng, nhiệm vụ chuyên môn được giao; cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý (kể cả đã nghỉ công tác, nghỉ hưu) vi phạm nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ do cấp uỷ cùng cấp giao.
- Báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trường hợp cách chức, khai trừ cấp uỷ viên cùng cấp.

THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

THẨM QUYỀN THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN VI PHẠM

THẨM QUYỀN CỦA CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG CÁC CẤP

CẤP UỶ TỈNH, THÀNH VÀ ĐẢNG UỶ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

- Quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên.
- Khiển trách, cảnh cáo uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ (đương chức và nghỉ hưu), đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, sinh hoạt đảng, nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ do cấp uỷ giao.

BAN BÍ THƯ, BỘ CHÍNH TRỊ

- Quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên, kể cả cán bộ thuộc diện Ban Bí thư, Bộ Chính trị quản lý.
- Khiển trách, cảnh cáo Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (kể cả Uỷ viên Bộ Chính trị, Uỷ viên Ban Bí thư, Uỷ viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng) vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, sinh hoạt đảng, nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ chuyên môn được giao.
- Báo cáo Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, quyết định trường hợp cách chức, khai trừ.

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

- Cấp quyết định kỷ luật cuối cùng; quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên, kể cả Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Uỷ viên Bộ Chính trị, Uỷ viên Ban Bí thư.

THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

THẨM QUYỀN THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN VI PHẠM

THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP

ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG UỶ TRỰC THUỘC CƠ SỞ	ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG UỶ CƠ SỞ	ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH UỶ, THÀNH UỶ VÀ ĐẢNG UỶ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG	ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG
Quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong đảng bộ (kể cả cấp uỷ viên chi bộ, cấp uỷ viên đảng uỷ bộ phận, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý nhưng không phải là cấp uỷ viên cùng cấp). 	- Quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên.  - Quyết định khiển trách, cảnh cáo cấp uỷ viên cấp dưới trực tiếp (kể cả bí thư, phó bí thư, uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ đương chức và nghỉ hưu); đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý nhưng không phải là cấp uỷ viên cùng cấp.	Quyết định các hình thức kỷ luật đối với đảng viên, nhưng không phải cấp uỷ viên cấp dưới trực tiếp hoặc cán bộ do cấp uỷ tỉnh, thành và đảng uỷ trực thuộc Trung ương quản lý; khiển trách, cảnh cáo cấp uỷ viên cấp dưới trực tiếp (kể cả bí thư, phó bí thư, uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ đương chức và nghỉ hưu); đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý nhưng không phải là cấp uỷ viên cùng cấp.	Quyết định các hình thức kỷ luật đối với đảng viên, cấp uỷ viên cấp cơ sở trở xuống; khiển trách, cảnh cáo, cách chức cấp uỷ viên tỉnh uỷ, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Trung ương (kể cả bí thư, phó bí thư, uỷ viên ban thường vụ đương chức và nghỉ hưu), đảng viên là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý nhưng không phải là Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

THẨM QUYỀN THI HÀNH KỶ LUẬT TỔ CHỨC ĐẢNG VI PHẠM

THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG

- Cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ từ cấp uỷ trực thuộc cơ sở trở lên có quyền kỷ luật tổ chức đảng cấp dưới.
- Tổ chức đảng bị kỷ luật khiển trách, cảnh cáo do cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định.
- Tổ chức đảng bị kỷ luật giải tán do cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp đề nghị, cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp trên cách một cấp quyết định. Quyết định này phải báo cáo lên cấp uỷ cấp trên trực tiếp và Uỷ ban Kiểm tra Trung ương.

THẨM QUYỀN CỦA UỶ BAN KIỂM TRA

Uỷ ban kiểm tra các cấp xem xét, kết luận, đề xuất với cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ trong việc xử lý kỷ luật tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp; quyết định hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo tổ chức đảng trực thuộc cấp uỷ cấp dưới (tổ chức đảng cách một cấp trở xuống).



GIẢI QUYẾT TỐ CÁO ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN

THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT TỐ CÁO

** Trường hợp đảng viên là cấp uỷ viên các cấp hoặc cán bộ thuộc diện cấp uỷ các cấp quản lý đã nghỉ hưu, từ chức, miễn nhiệm hoặc cho thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, nếu bị tố cáo vi phạm khi đang công tác thì thẩm quyền giải quyết tố cáo được thực hiện như đang đương chức.

CẤP UỶ, BAN THƯỜNG VỤ CẤP UỶ, UỶ BAN KIỂM TRA

Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc phạm vi quản lý của cấp uỷ cùng cấp.

TỔ CHỨC ĐẢNG

Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi phụ trách.

CHI BỘ

Giải quyết tố cáo đối với đảng viên thuộc phạm vi quản lý.

GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG

THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

- Việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng được tiến hành từ uỷ ban kiểm tra; ban thường vụ cấp uỷ hoặc cấp uỷ từ cấp trực thuộc cơ sở trở lên, trừ trường hợp tổ chức đảng cấp trên quyết định kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên cách cấp.
- Đối với trường hợp tổ chức đảng vừa ban hành quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại, nhưng do yêu cầu về tổ chức phải chuyển giao, chia tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc kết thúc nhiệm kỳ hoạt động mới phát sinh đơn khiếu nại trong thời hạn quy định thì tổ chức đảng tiếp nhận việc chuyển giao, chia tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc kết thúc nhiệm kỳ hoạt động đó thực hiện việc giải quyết khiếu nại tiếp theo.
- Tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật đang khiếu nại nhưng do kết thúc nhiệm kỳ hoạt động hoặc chia tách, sáp nhập thì tổ chức đảng có thẩm quyền vẫn xem xét, giải quyết và thông báo kết quả cho tổ chức đảng tiếp nhận việc kết thúc hoạt động, chia tách, hợp nhất, sáp nhập và đảng viên biết.

BAN THƯỜNG VỤ CẤP UỶ

Cấp giải quyết khiếu nại kỷ luật lần đầu của tổ chức đảng, đảng viên đối với quyết định kỷ luật của uỷ ban kiểm tra cùng cấp

UỶ BAN KIỂM TRA TỈNH UỶ, THÀNH UỶ VÀ ĐẢNG UỶ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Cấp giải quyết khiếu nại cuối cùng đối với hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo đảng viên do ban thường vụ cấp uỷ trực thuộc cơ sở trở xuống quyết định kỷ luật.

BAN THƯỜNG VỤ CẤP UỶ TỈNH, THÀNH UỶ VÀ ĐẢNG UỶ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Cấp giải quyết khiếu nại cuối cùng đối với hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo đảng viên do ban thường vụ cấp uỷ cơ sở trở xuống quyết định kỷ luật (trừ trường hợp đã được giải quyết tại Khoản 3 Điều này); khiển trách, cảnh cáo tổ chức đảng do ban thường vụ cấp uỷ cấp cơ sở trở xuống quyết định kỷ luật.

UỶ BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG

Cấp giải quyết khiếu nại cuối cùng đối với các hình thức kỷ luật cách chức đảng viên; khiển trách, cảnh cáo đảng viên do ban thường vụ cấp uỷ tỉnh, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Trung ương trở xuống quyết định kỷ luật.

BAN BÍ THƯ

Cấp giải quyết khiếu nại cuối cùng đối với hình thức kỷ luật khai trừ đảng viên (trừ trường hợp do Uỷ ban Kiểm tra Trung ương quyết định kỷ luật); khiển trách, cảnh cáo tổ chức đảng do cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương trở xuống quyết định.

BỘ CHÍNH TRỊ

Cấp giải quyết khiếu nại cuối cùng đối với các hình thức kỷ luật do Uỷ ban Kiểm tra Trung ương quyết định

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Cấp giải quyết khiếu nại cuối cùng đối với hình thức kỷ luật do Ban Bí thư, Bộ Chính trị quyết định.

GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG

THỜI HẠN KHIẾU NẠI, THỜI HẠN GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VÀ THỜI HẠN CHUYỂN ĐƠN KHIẾU NẠI KHÔNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT

- Tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật không đồng ý với quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật có quyền khiếu nại lên các tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền giải quyết.

  Thời hạn khiếu nại trong vòng **30** ngày, tính từ ngày nhận quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đến ngày tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật gửi đơn khiếu nại trực tiếp hoặc theo dấu bưu điện chuyển đến

- Khi nhận được đơn khiếu nại kỷ luật đảng, cấp có thẩm quyền phải tiến hành xác minh người khiếu nại, nội dung khiếu nại và thông báo cho tổ chức đảng hoặc đảng viên khiếu nại biết; hướng dẫn người khiếu nại thực hiện đúng quy định của Đảng.

  Thời hạn giải quyết khiếu nại:

60 NGÀY đối với cấp tỉnh, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Trung ương trở xuống

90 NGÀY đối với cấp Trung ương, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại

- Tổ chức đảng khi nhận được khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết thì chậm nhất **05** ngày phải chuyển cho tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết, đồng thời báo cho người khiếu nại biết.





- Trong trường hợp bất khả kháng, người khiếu nại không thực hiện được quyền khiếu nại theo đúng thời gian quy định thì thời gian bất khả kháng đó không được tính vào thời gian khiếu nại.

ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, SINH HOẠT ĐẢNG, CẤP UỶ

TRƯỜNG HỢP BỊ ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, SINH HOẠT ĐẢNG, CẤP UỶ

01

Việc đình chỉ sinh hoạt đảng của đảng viên, đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ của cấp uỷ viên, đình chỉ hoạt động của tổ chức đảng nhằm ngăn chặn hành vi gây trở ngại cho việc xem xét, kết luận của tổ chức đảng có thẩm quyền hoặc hành vi làm cho vi phạm trở nên nghiêm trọng hơn

02

Đảng viên, cấp uỷ viên có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng kỷ luật đảng mà có hành vi cố ý gây trở ngại cho hoạt động của cấp uỷ và công tác kiểm tra của Đảng hoặc bị cơ quan pháp luật có thẩm quyền ra quyết định khởi tố, truy tố, thì phải đình chỉ sinh hoạt đảng; cấp uỷ viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng đương nhiên bị đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ.

03

Tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng kỷ luật đảng mà có hành vi cụ thể cố ý gây trở ngại cho hoạt động của tổ chức đảng, cho công tác lãnh đạo và kiểm tra của Đảng thì đình chỉ hoạt động.

ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, SINH HOẠT ĐẢNG, CẤP UỶ

THẨM QUYỀN ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, SINH HOẠT ĐẢNG, CẤP UỶ

ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG

- Tổ chức đảng quyết định đình chỉ hoạt động của một tổ chức đảng là tổ chức đảng có thẩm quyền giải tán tổ chức đó.
- Khi có đủ căn cứ phải đình chỉ mà tổ chức đảng cấp dưới không đề nghị đình chỉ hoặc không đình chỉ thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền ra quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng của đảng viên, sinh hoạt cấp uỷ của cấp uỷ viên, đình chỉ chức vụ trong Đảng, đình chỉ công tác hoặc đình chỉ hoạt động của tổ chức đảng.

ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN

- Tổ chức đảng quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chỉ chức vụ trong Đảng, đình chỉ công tác của đảng viên là tổ chức đảng có thẩm quyền khai trừ đối với đảng viên đó
- Uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở trở lên được quyền quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng của đảng viên, đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ của cấp uỷ viên cấp dưới trực tiếp khi có đề nghị của tổ chức đảng hoặc bị khởi tố; đình chỉ sinh hoạt đảng của cấp uỷ viên cấp dưới trực tiếp và đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý (ở Trung ương là Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý) nhưng không phải là cấp uỷ viên cùng cấp khi có đề nghị của tổ chức đảng hoặc bị tạm giam, truy tố.

ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, SINH HOẠT ĐẢNG, CẤP UỶ

THẨM QUYỀN ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, SINH HOẠT ĐẢNG, CẤP UỶ

ĐỐI VỚI CẤP UỶ VIÊN

- Tổ chức đảng quyết định đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ của cấp uỷ viên là tổ chức đảng có thẩm quyền cách chức cấp uỷ viên đó.
- Đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ của cấp uỷ viên do chi bộ hoặc ban thường vụ cấp uỷ, cấp uỷ cùng cấp đề nghị, uỷ ban kiểm tra hoặc ban thường vụ cấp uỷ, cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định. Nếu đảng viên tham gia nhiều cấp uỷ thì uỷ ban kiểm tra hoặc ban thường vụ cấp uỷ, cấp uỷ phát hiện đảng viên có dấu hiệu vi phạm đề nghị, cấp có thẩm quyền cách chức cấp uỷ viên, khai trừ đảng viên đó quyết định.

TRƯỜNG HỢP CẦN THIẾT HOẶC KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM NGHIÊM TRỌNG CHỦ TRƯƠNG, QUY ĐỊNH CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

- Người đứng đầu cấp uỷ có quyền tạm đình chỉ công tác đối với đảng viên là cán bộ cấp dưới theo quy định.

ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, SINH HOẠT ĐẢNG, CẤP UỶ

THỜI HẠN ĐÌNH CHỈ SINH HOẠT, HOẠT ĐỘNG

- Thời hạn đình chỉ sinh hoạt đảng đối với đảng viên (kể cả cấp uỷ viên), đình chỉ hoạt động của tổ chức đảng:

90 NGÀY + ĐƯỢC GIA HẠN MỘT LẦN KHÔNG QUÁ 30 NGÀY

KỂ TỪ NGÀY KÝ QUYẾT ĐỊNH

- Thời hạn đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp uỷ viên khi bị khởi tố, truy tố tính theo thời hạn quy định của pháp luật (kể cả gia hạn, nếu có).

- Thủ trưởng của cơ quan pháp luật có thẩm quyền quyết định khởi tố, tạm giam, truy tố, xét xử đối với công dân là đảng viên, cấp uỷ viên phải chỉ đạo thông báo ngay bằng văn bản (chậm nhất là 03 ngày) các quyết định trên (kể cả khi gia hạn) đến cấp uỷ hoặc uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ quản lý đảng viên, cấp uỷ viên đó.



ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, SINH HOẠT ĐẢNG, CẤP UỶ

VIỆC QUYẾT ĐỊNH CHO ĐẢNG VIÊN, CẤP UỶ VIÊN TRỞ LẠI SINH HOẠT ĐẢNG, SINH HOẠT CẤP UỶ VÀ TỔ CHỨC ĐẢNG TRỞ LẠI HOẠT ĐỘNG

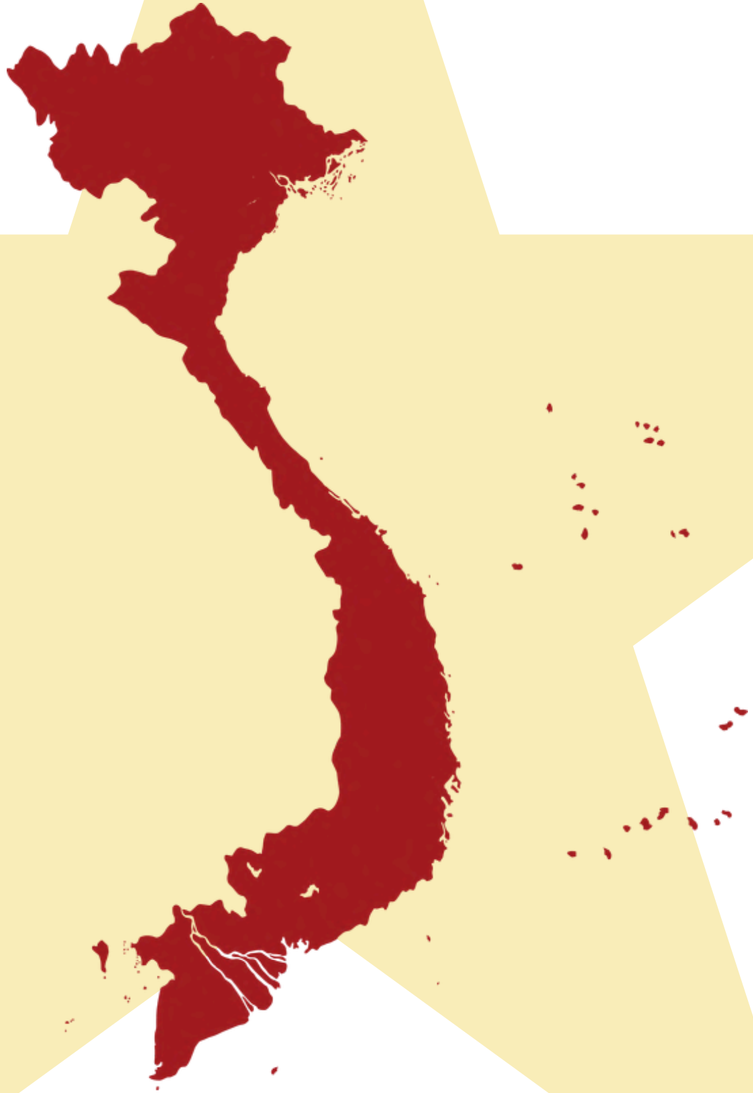
- Tổ chức đảng có thẩm quyền phải xem xét, kết luận rõ nội dung vi phạm của đảng viên, cấp uỷ viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp uỷ, chức đảng bị đình chỉ hoạt động để quyết định cho đảng viên, cấp uỷ viên trở lại sinh hoạt, tổ chức đảng trở lại hoạt động và xem xét, xử lý kỷ luật đảng bằng hình thức phù hợp; kịp thời chỉ đạo việc xem xét, xử lý kỷ luật về chính quyền, về đoàn thể.

- Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì chỉ đạo hoặc kiến nghị các tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định.



- Khi đảng viên, kể cả cấp uỷ viên không còn bị tạm giam và không bị truy tố, chậm nhất là 05 ngày, đảng viên là thủ trưởng của cơ quan pháp luật hoặc tổ chức đảng ở các cơ quan pháp luật có trách nhiệm chỉ đạo thông báo kịp thời bằng văn bản đến cấp uỷ hoặc uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ quản lý đảng viên, cấp uỷ viên đó để xem xét việc quyết định cho đảng viên, cấp uỷ viên trở lại sinh hoạt đảng và xem xét, xử lý kỷ luật đảng. Trường hợp đình chỉ điều tra thì quyết định cho cấp uỷ viên trở lại sinh hoạt cấp uỷ.

- Trường hợp hết thời hạn tạm giam hoặc không bị tạm giam nhưng vẫn bị truy tố, xét xử, thì tổ chức đảng chưa quyết định cho đảng viên, cấp uỷ viên trở lại sinh hoạt đảng, cấp uỷ.



XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN!

Vietcombank